

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 76/2025/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2025 của nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 17 tháng 10 năm 2025 của: bà Đặng Thị Bé Năm, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Hòa An, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Đoàn Thị Nga, sinh năm 1962; địa chỉ: ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Hòa An, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Đoàn Thị Nga phải có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị Bé Năm số tiền 173.500.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 01/11/2024 ngày xét xử 22/5/2025. Cụ thể: (173.500.000 đồng x 1.66%/tháng x 06 tháng 21 ngày = 192.796.670 đồng (một trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm chín mươi sáu ngàn, sáu trăm bảy mươi đồng)).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh

